



Bài viết này **cần thêm chú thích nguồn gốc để kiểm chứng thông tin**. Mời bạn giúp hoàn thiện bài viết này bằng cách bổ sung chú thích tới các nguồn đáng tin cậy. Các nội dung không có nguồn có thể bị nghi ngờ và xóa bỏ.

Thành phố Makati



*Lungsod ng Makati*

Tên hiệu: Thủ đô tài chính của

Philippines, Phố Wall của Philippines Khẩu hiệu: *Makati, Mahalin Natin, Atin Ito*



Bản đồ thể hiện vị trí của Makati trong Metro Manila



Coordinates: 10°12' N 117° E

• Quốc gia Philippines

Vùng Vùng Thủ đô Quốc gia Quận Quận thứ nhất và Quận thứ hai của Makati Barangay 33  
Diện tích • Thành phố 27,36 km<sup>2</sup> (10,56 mi<sup>2</sup>) Độ cao 16,0 m (520 ft) Dân số (2007) • Thành  
phố 510.383 • Mật độ 19,000/km<sup>2</sup> (48,000/mi<sup>2</sup>) • Vùng đô thị Manila Múi giờ PST (UTC+8)  
none 1615 Mã điện thoại 2 Thành phố kết nghĩa Cluj-Napoca, Los Angeles, Ramapo,

Vladivostok, Đài Trung, Jeddah, Santa Rosa, Naga, San Pablo  Trang web [1]

**Thành phố Makati** (tiếng Filipino: Lungsod ng Makati) là một trong 16 thành phố tạo nên Metro Manila (Vùng Thủ đô Quốc gia), một trong những vùng đô thị đông dân nhất thế giới. Makati là trung tâm tài chính của Philippines và là một trung tâm lớn về thương mại, tài chính và kinh tế ở Châu Á. Thành phố cũng có nhiều Đại sứ quán. Tuy nhiên, nếu xét theo quan điểm thông thường trên thế giới cũng như tại Việt Nam thì Makati giống như một quận trong một thành phố thống nhất (Metro Manila).

Địa lý [sửa | sửa mã nguồn]

Thành phố Makati nằm về bên phải trung tâm của Metro Manila, phía bắc của thành phố là sông Pasig, bên kia sông là thành phố Mandaluyong, phía đông bắc là thành phố Pasig, phía đông nam là đô thị tự trị Pateros, phía tây bắc là thành phố Manila, phía tây nam là thành phố Pasay. Makati có diện tích 27,36 km<sup>2</sup>, chiếm 4,3% diện tích toàn Metro Manila.

Nhân khẩu [sửa | sửa mã nguồn]

Dân số Makati là 567.349 người theo thống kê năm 2007 (bao gồm cả các Barangay đang tranh chấp với các đô thị lân cận). Số liệu này tăng 95.970 người so với năm 2000. Trong các thành phố và đô thị tự trị của Metro Manila, Makati xếp thứ 5 về dân số với 5%. Mặc dù vậy, dân số ban ngày của thành phố Makati ước tính lên tới 1 triệu người vì nhiều người đến thành phố để làm việc, mua sắm; đặc biệt là tại Khu Trung tâm Thương mại.

Barangay [sửa | sửa mã nguồn]

Makati được chia ra làm 33 barangay, đơn vị hành chính nhỏ nhất của nước Philippines. Barangay Dân số (2004) Dân số (2010) <sup>[1]</sup> Diện tích (km <sup>2</sup>) Quận Bangkal 22,433 23,378 0.74 1 Bel-Air 9,330 18,280 1.71 1 Carmona 3,699 3,096 0.34 1 Cembo 25,815 27,998 0.22 2 Comembo 14,174 14,433 0.27 2 Dasmariñas 5,757 5,654 1.90 1 East Rembo 23,902 26,433 0.44 2 Forbes Park 3,420 2,533 2.53 1 Guadalupe Nuevo 22,493 18,271 0.57 2 Guadalupe Viejo 13,632 16,411 0.62 2 Kasilawan 6,224 5,291 0.09 1 La Paz 8,843 7,931 0.32 1 Magallanes 7,509 5,576 1.20 1 Olympia 20,172 21,270 0.44 1 Palanan 16,614 17,283 0.65 1 Pembo 35,035 44,803 1.23 2 Pinagkaisahan 6,186 5,804 0.16 2 Pio del Pilar 22,495 27,035 1.20 1 Pitogo 13,367 15,332 0.14 2 Poblacion 8,446 17,120 0.46 1 Rizal 37,022 41,959 3.55 2 San Antonio 12,226 11,443 0.89 1 San Isidro 8,686 7,589 0.50 1 San Lorenzo 6,487 10,006 2.09 1 Santa Cruz 7,419 7,440 0.47 1 Singkamas 6,226 7,426 0.13 1 South Cembo 13,570 14,672 0.20 2 Tejeros 16,820 13,868 0.29 1 Urdaneta 3,817 3,717 0.74 1 Valenzuela 5,908 7,261 0.24 1 West Rembo 28,889 28,406 0.55 2

Tham khảo [sửa | sửa mã nguồn]

- <sup>^</sup>

“2010 Census of Population and Housing: National Capital Region” (PDF). National Statistics Office of the Republic of the Philippines. Bản gốc (PDF) lưu trữ ngày 15 tháng 11 năm 2012. Truy cập ngày 12 tháng 6 năm 2012.

Liên kết ngoài [sửa | sửa mã nguồn]

-  Cổng thông tin Philippines



- Wikimedia Commons có thêm hình ảnh và phương tiện truyền tải về **Makati**.
- Official website of the City of Makati
- MakatiCity.com
- Makati Rooms Accommodation in Makati, Philippines
- KABEETmaps.com Lưu trữ 2011-07-13 tại Wayback Machine (Interactive Mapping System)
- rentinmakati.com Office Space Rentals in Philippine Central Business District



Manila Mandaluyong Pasig



Pasay **B** Pateros **T** **Thành phố** **Đ N** Pasay

Taguig Taguig

Liên kết đến các bài viết liên quan

Vùng đô thị Manila

Caloocan • Las Piñas • Makati • Malabon • Mandaluyong • Manila • Marikina • Muntinlupa •

Navotas • Parañaque • Pasay • Pasig • Pateros • Quezon • San Juan • Taguig • Valenzuela

Thành phố lớn nhất của Philippines

Điều tra của PSA năm 2015



Hạng Tên Vùng Dân số Hạng Tên Vùng Dân số  
Quezon



Manila 1 Quezon Vùng Thủ đô Quốc gia 2.936.116 11 Parañaque Vùng Thủ đô Quốc gia



665.822

Caloocan 2 Manila Vùng Thủ đô Quốc gia 1.780.148 12 Dasmariñas Calabarzon 659.019 3

Davao Vùng Davao 1.632.991 13 Valenzuela Vùng Thủ đô Quốc gia 620.422 4 Caloocan Vùng

Thủ đô Quốc gia 1.583.978 14 Bacoor Calabarzon 600.609 5 Cebu Trung Visayas 922.611 15

General Santos Soccsksargen 594.446 6 Zamboanga Bán đảo Zamboanga 861.799 16 Las

Piñas Vùng Thủ đô Quốc gia 588.894 7 Taguig Vùng Thủ đô Quốc gia 804.915 17 Makati Vùng

Thủ đô Quốc gia 582.602 8 Antipolo Calabarzon 776.386 18 San Jose del Monte Trung Luzon

574.089 9 Pasig Vùng Thủ đô Quốc gia 755.300 19 Bacolod Tây Visayas 561.875 10 Cagayan

de Oro Bắc Mindanao 675.950 20 Muntinlupa Vùng Thủ đô Quốc gia 504.509

<https://fifa4.net/>

Bài viết [Makati là gì? Tìm hiểu về Makati – Wikipedia](#) đã xuất hiện đầu tiên vào ngày [FIFA ONLINE 4](#).

Nguồn: FIFA ONLINE 4

<https://fifa4.net/makati-la-gi-tim-hieu-ve-makati-wikipedia/>

Xem thêm tại:

[https://drive.google.com/drive/folders/1-0bVOVvGLHaDfWs3B\\_LKIlgWNYqgo9pF](https://drive.google.com/drive/folders/1-0bVOVvGLHaDfWs3B_LKIlgWNYqgo9pF)